

Bản án số: **539/2021/HSPT**
Ngày: 27-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh

Các thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường

Ông Trần Quốc Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Ra, Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 364/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Đức H về tội “*Giết người*”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC H**, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1953 và bà Trần Thị L, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Phạm Thị A (Đã ly hôn); có 01 con là Nguyễn Thị Bảo N, sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/10/2017 bị Công an xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2020 đến ngày 01/9/2020 được bảo lãnh cho đến ngày 07/01/2021 để đi khám và điều trị bệnh chấn thương cột sống; từ ngày 08/01/2021 bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức H:

+ Ông Lê Công T - Luật sư, Văn phòng Luật sư C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk, có mặt

+ Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk, Xin xét xử vắng mặt.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1975; địa chỉ: xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người liên quan tới vụ án

1. Bà Trần Thị T, sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Phước H, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Ông Võ Q, sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn Đồng Tâm, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Ông Lê Thanh B, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

4. Cháu Võ Anh D, sinh năm: 2003; địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

5. Ông Y, sinh năm: 1990; địa chỉ: xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/5/2018, Nguyễn Đức H cùng với anh Nguyễn Văn D, anh Võ Q và một người tên H (Không rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đến quán của chị Trần Thị T thì gặp anh Y, Nguyễn Phước H cùng một số người khác. Tại đây, nhóm của Nguyễn Đức H gọi bia, đồ ăn ra ngồi nhậu và sau đó rủ nhóm của anh Y nhập lại cùng nhậu với nhau. Trong lúc ngồi nhậu, Nguyễn Đức H rủ Y đi đánh bài liêng, nhưng Y không đồng ý. Thấy vậy, anh D nói “Nhậu rồi còn liêng la gì” thì giữa anh D và Nguyễn Đức H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau và được mọi người can ngăn nhưng cả hai vẫn tiếp tục chửi bới và thách thức đánh nhau. Sau đó, Nguyễn Đức H đi ra đến cổng nhà chị T thì bị anh D chạy theo ôm lại, vật ngã rồi dùng tay đánh vào người Nguyễn Đức H và được mọi người can ngăn. Do quên điện thoại di động hiệu Nokia đen trắng trên bàn nhậu nên Nguyễn Đức H nhờ anh Q lấy dùm. Thấy anh Q lấy điện thoại đưa cho Nguyễn Đức H thì anh D cầm lấy ném xuống đất làm vỡ chiếc điện thoại. Bực tức, Nguyễn Đức H lấy xe mô tô biển số 47F1-6187 đi về nhà lấy 01 con dao bằng

kim loại dài 50cm; cán dao dài 18cm, rộng 04cm; lưỡi dao dài 32cm, rộng 06cm rồi điều khiển xe mô tô quay lại quán của chị T. Đến nơi, Nguyễn Đức H cầm dao đi lại chỗ anh D đang ngồi nên anh D đứng dậy đi lấy một khúc cây gần đó thì bị trượt chân ngã. Thấy vậy, Nguyễn Đức H cầm dao lao đến chém vào đầu nhưng anh D đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào cẳng tay trái. Nguyễn Đức H tiếp tục chém nhiều nhát về phía anh D, trong đó trúng một nhát vào vùng trán phải và một nhát vào vùng thái dương trái của anh D. Lúc này, nhiều người can ngăn nên anh D vùng dậy chạy ra phía sau vườn nhà chị T và được anh Nguyễn Phước H, anh Q đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk (Nay là bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên). Sau khi phạm tội, Nguyễn Đức H bỏ trốn và bị truy nã, đến ngày 15/8/2020 bị bắt khi đang lẩn trốn tại xã T Phú, huyện Đ tỉnh B Phước.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 726/PY-TgT ngày 15/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Văn D bị đa thương, nứt sọ trán và trần hốc mắt phải, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ, tỉ lệ phần trăm thương tích 33%, vật tác động sắc, bén.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H **08 (Tám)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 08/01/2021 (Được khấu trừ thời hạn tạm giam từ 15/8/2020 đến ngày 01/9/2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/5/2021 bị cáo Nguyễn Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Đức H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì án sơ thẩm xử quá nặng với lý do: Bị cáo bị bệnh gai cột sống liệt nửa người đi lại khó khăn; bị cáo bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của anh Nguyễn Văn D; sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo nhận tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí cho anh D và anh D cũng đã có đơn xin bãi nại; gia đình bị cáo có công cách mạng; hiện tại cha mẹ già yếu không ai chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án cho rằng: Về tố tụng, HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; về nội dung, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đức H không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do bức tức việc anh D dùng tay đánh và đập vỡ điện thoại của mình tại quán nhậu gần nhà, nên vào lúc 16h30 ngày 26/5/2018 bị cáo H chạy về nhà lấy dao có lưỡi dài 32cm rộng 06cm đến chém nhiều nhất vào người anh D, hậu quả nạn nhân bị thương tích có tỷ lệ 33% . Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên án bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là con dao bầu dài 50cm chém nhiều nhất trúng vào cẳng tay trái, vùng trán phải và vùng thái dương trái của anh D, nếu không được mọi người đưa đi cấp cứu kịp thời thì hậu quả chết người có thể xảy ra; hành vi của bị cáo là hung hãn, xem thường pháp luật, tính mạng của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ thiệt hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại; gia đình bị cáo có công cách mạng; là hộ cận nghèo; người bị hại có đơn xin bãi nại theo các điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS và phạm tội chưa đạt theo Điều 15, 57 BLHS, tuyên phạt bị cáo 08 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí: Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức H về việc xin giảm nhẹ hình phạt và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.; xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức H 08 (Tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 08/01/2021 (*Được khấu trừ thời hạn tạm giam từ 15/8/2020 đến ngày 01/9/2020*).

2/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Bị cáo Nguyễn Đức H chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS – Công an huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh